

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HS-ST.

Ngày: 10/3/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Trịnh Thị Thanh Hải và bà Trần Thị Hoa Hồng.**

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01 tháng 8 năm 1994 tại Kon Tum; Nơi cư trú: Số 67 Nơ Trang L, phường Trường Ch, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1964 và bà Đoàn Thị Thu H, sinh năm 1968; Bị cáo có vợ là chị Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1994 (đã ly hôn năm 2018) và 01 con, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/11/2012, bị cáo bị xử phạt hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0004407/QĐ-XPHC của Công an thành phố Kon Tum, phạt tiền đối với hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/10/2024 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Công ty giao hàng N.

Địa chỉ: Số 405/15 Xô Viết Nghệ T, phường 24, quận Bình Th, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Duy H, sinh năm 1988; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tiến H, sinh năm 1996; Chức vụ: Trưởng Bureau; Địa chỉ: Số 318/16 Hùng V, phường Quang Tr, thành phố Kon

Tum, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Đỗ Hải N, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 616 Phan Đình Ph , phường Quang Tr , thành phố Kon T , tỉnh Kon Tum.

2/ Anh Nguyễn Đình H , sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 210 Trần Văn H , phường Trường Ch , thành phố Kon T , tỉnh Kon Tum.

3/ Anh Lê H , sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 11 Triệu Việt V , phường Thống Nh , thành phố Kon T , tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Tấn Llà nhân viên giao nhận, làm việc tại Công ty giao hàng N – Chi nhánh Kon Tum. Ngày 25/5/2021, Ký Hợp đồng số 3005776/2021/HDDV/GHN với Công ty giao hàng N; Thời hạn hợp đồng từ ngày 25/5/2021 đến hết ngày 30/6/2022; Nhiệm vụ hàng ngày là nhận hàng hóa từ Công ty để giao hàng cho khách và thu tiền đơn hàng từ người nhận (Tiền COD) đối với các đơn hàng đã giao thành công, sau đó cập nhật trạng thái đơn hàng lên ứng dụng “*Tài xế M-PDS*”. Lsẽ căn cứ số tiền các đơn hàng đã giao và thu lại đúng số tiền của đơn hàng từ người nhận. Sau đó, Lcó trách nhiệm quản lý toàn bộ số tiền đã thu từ người nhận và nộp về cho Công ty vào cuối ngày làm việc.

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên bắt đầu từ ngày 25/5/2021, Lđã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền phí thu hộ (COD) do khách hàng trả mà không bàn giao lại cho Công ty. Lợi dụng sơ hở của Công ty giao hàng N – Chi nhánh Kon Tum không kiểm tra hàng tồn của nhân viên giao hàng vào cuối ca làm việc nên Lđã chiếm đoạt tiền phí thu hộ (COD) bằng cách không xác nhận đơn hàng đã giao thành công cho khách ở trên ứng dụng “*Tài xế M-PDS*” mà để ở chế độ “*Chưa giao hàng*”, để chiếm đoạt số tiền khách hàng đã trả cho đơn hàng đó và chỉ giao số tiền tương ứng với số đơn hàng mà Lđã xác nhận “*Giao hàng thành công*” ở trên ứng dụng cho Công ty. Để tránh bị phát hiện, Lthường lấy tiền phí thu hộ (COD) của những ngày sau để bù vào những ngày trước và xác nhận việc “*Giao hàng thành công*” đối với những đơn hàng Lđã chiếm đoạt trước đó. Có ngày Lchiếm đoạt của Công ty từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Ngày 30/5/2021, Lbị Công ty phát hiện hành vi trên, Lđã chiếm đoạt của Công ty giao hàng N – Chi nhánh Kon Tum 12 đơn hàng, tổng giá trị là 6.064.000 đồng mà không nộp về Công ty. Lhen 09 giờ 00 phút, ngày 31/5/2021 sẽ nộp đủ cho Công ty nhưng Lkhông nộp tiền nên đã bị Công ty đuổi việc. Hiện số tiền trên, Lđã tiêu xài cá nhân hết.

*Về vật chứng: 01 điện thoại Ldùng để giao hàng và đăng nhập, sử dụng ứng dụng “*Tài xế M-PDS*” của Công ty Giao hàng Nhanh, Lđã bán vào năm 2022 tại thành phố Hồ Chí Minh (không rõ bán cho ai) nên Cơ quan CSĐT không thu giữ được.

*Về trách nhiệm dân sự: Công ty giao hàng N đã nhận lại đủ số tiền bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

*Cáo trạng số 23/CT-VKSTPKT ngày 22/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Tấn L về tội “*Tham ô tài sản*” theo khoản 1 Điều 353 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn L phạm tội “*Tham ô tài sản*”. Đề nghị áp dụng: Khoản 1, khoản 6 Điều 353, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Kon Tum bổ sung truy tố bị cáo thêm khoản 6 Điều 353 Bộ luật hình sự để phân biệt người có chức vụ, quyền hạn trong doanh nghiệp, tổ chức ngoài Nhà nước. Do đó, căn cứ điều 306 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị của Viện kiểm sát không làm xấu đi tình trạng của bị cáo và phù hợp quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận bổ sung của đại diện VKS về việc áp dụng khoản 6 Điều 353 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[2] Về nội dung vụ án: Trên cơ sở lời khai của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định:

Trong khoảng thời gian từ khi ký Hợp đồng ngày 25/5/2021 đến ngày 30/5/2021, bị cáo Nguyễn Tấn L là nhân viên giao hàng của Công ty giao hàng N đã lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn của mình là giao hàng cho khách và thu tiền đơn hàng từ người nhận nộp về cho Công ty nhưng Lkhông nộp tiền và chiếm đoạt tiền hàng tổng cộng là 6.064.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn L đã phạm tội “*Tham*

ô tài sản”, thuộc trường hợp “*lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng*” và “*người có chức vụ, quyền hạn trong các doanh nghiệp, tổ chức ngoài Nhà nước mà tham ô tài sản thì bị xử lý theo quy định tại Điều này*” quy định tại khoản 1, khoản 6 Điều 353 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 23/CT-VKSTPKT ngày 22/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Llà đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Tấn Llà người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã lợi dụng nhiệm vụ là nhân viên giao hàng, sau khi nhận tiền hàng từ khách hàng lại chiếm đoạt, không bàn giao cho Công ty giao hàng N. Mục đích bị cáo chiếm đoạt tài sản của Công ty là để có tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo thực hiện hành vi một mình, không có đồng phạm. Thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến hoạt động đúng đắn, bình thường và quyền sở hữu tài sản của Công ty giao hàng N, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Kon Tum. Việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử nhằm tuyên truyền pháp luật và răn đe, phòng ngừa chung đối với tình hình tội phạm hiện nay là cần thiết.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Nguyễn Tấn Lược, thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho Công ty giao hàng N và được Công ty xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ, quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo phạm tội số tiền chiếm đoạt ít và đã bồi thường khắc phục hết cho bị hại, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, HĐXX áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử mức án dưới khung đối với bị cáo để bị cáo có thời gian sớm về đoàn tụ với gia đình và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về vật chứng: 01 điện thoại di động mà bị cáo Nguyễn Tấn Ldùng để giao hàng và đăng nhập, sử dụng ứng dụng “*Tài xế M-PDS*” của Công ty Giao hàng Nhanh, Lđã bán vào năm 2022 tại thành phố Hồ Chí Minh (không rõ bán cho ai). Cơ quan CSĐT không thu giữ được nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt là 6.064.000 đồng cho Công ty Cổ phần Giao hàng Nhanh. Công ty đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tấn L** (Tên gọi khác: Không) phạm tội “*Tham ô tài sản*”.

2. Về hình phạt.

Áp dụng khoản 1, khoản 6 Điều 353, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L **L09 (Chín)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam, ngày 23/10/2024.

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 6, 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Tấn L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (10/3/2025), bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND Tp. Kon Tum;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Kon Tum;
- Chi cục THADS Tp. Kon Tum;
- Hồ sơ THA hình sự; Án văn;
- Những người tham gia tố tụng;.
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Đồng Thị Bình

HĐXX SƠ THẨM – TAND THÀNH PHỐ KON TUM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa